

Mã đề 221

Họ, tên thí sinh:Số báo danh:

Câu 41: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 26, cho biết tỉnh nào sau đây có khu kinh tế cửa khẩu?

- A. Tuyên Quang. B. Yên Bái. C. Quảng Ninh. D. Lai Châu.

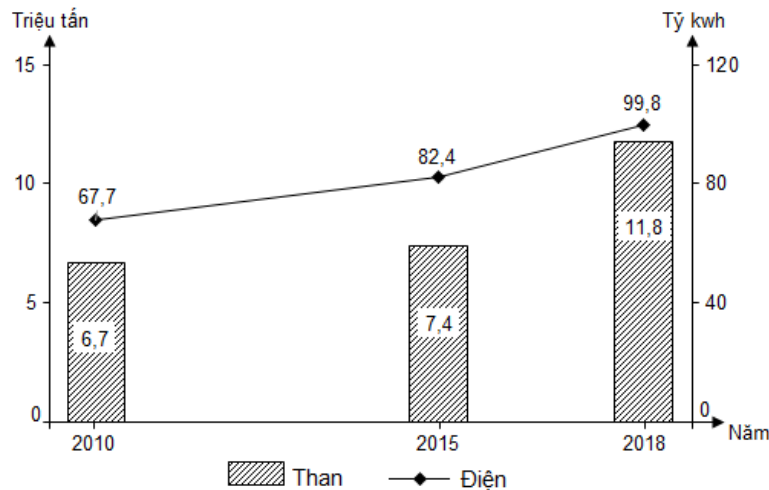
Câu 42: Phát biểu nào sau đây đúng với dân cư ở vùng đồng bằng nước ta?

- A. Chiếm phần lớn số dân cả nước. B. Mật độ dân số nhỏ hơn miền núi.
C. Có rất nhiều dân tộc ít người. D. Tỉ suất sinh cao hơn miền núi.

Câu 43: Ngành viễn thông nước ta hiện nay

- A. phân bố không đều, thiết bị lạc hậu. B. hoạt động kinh doanh là chủ yếu.
C. có mạng lưới phân bố rộng khắp. D. có sự tăng trưởng với tốc độ cao.

Câu 44: Cho biểu đồ: SẢN LƯỢNG THAN VÀ ĐIỆN CỦA PHI-LIP-PIN



(Nguồn số liệu theo Niên giám thống kê Việt Nam 2019, NXB Thống kê, 2020)

Theo biểu đồ, nhận xét nào sau đây đúng về sản lượng than và điện của Phi-li-pin giai đoạn 2010 - 2018?

- A. Điện tăng ít hơn than. B. Than tăng và điện giảm.
C. Cả than và điện đều giảm. D. Than tăng nhanh hơn điện.

Câu 45: Nguyên nhân chủ yếu làm cho năng suất đánh bắt thủy sản của nước ta còn thấp là

- A. thiếu vốn đầu tư và thị trường có nhiều biến động.
B. môi trường bị suy thoái và nguồn lợi thủy sản giảm.
C. tàu thuyền và các phương tiện đánh bắt còn hạn chế.
D. công nghệ chế biến và dịch vụ thủy sản còn hạn chế.

Câu 46: Vị trí nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến nên có

- A. gió mùa Đông Bắc hoạt động vào mùa đông.
B. hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh trong năm.
C. tổng lượng mưa lớn, độ ẩm không khí cao.
D. một mùa có mưa nhiều và một mùa mưa ít.

Câu 47: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, cho biết sông nào sau đây **không** thuộc lưu vực hệ thống Mê Công?

- A. Sông Đak Krông. B. Sông Vàm Cỏ Đông.
C. Sông Hậu. D. Sông Tiền.

Câu 48: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 22, cho biết trong các trung tâm công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm sau đây, trung tâm nào có cơ cấu đa dạng nhất?

- A. Hạ Long. B. Cà Mau. C. Đà Nẵng. D. Thanh Hóa.

Câu 49: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, cho biết địa điểm nào sau đây mưa chủ yếu tập trung vào thu đông?

- A. Điện Biên Phủ. B. Đà Nẵng. C. TP. Hồ Chí Minh. D. Cà Mau.

Câu 50: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 19, cho biết tỉnh nào trong các tỉnh sau đây có diện tích trồng cây công nghiệp hàng năm lớn nhất?

- A. Phú Yên. B. Quảng Ngãi. C. Bình Định. D. Lâm Đồng.

Câu 51: Biện pháp để bảo vệ tài nguyên sinh vật ở nước ta **không** phải là

- A. quy định cụ thể việc khai thác. B. cấm khai thác các loài sinh vật.
C. ban hành Sách đỏ Việt Nam. D. xây dựng các vườn quốc gia.

Câu 52: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 28, cho biết sân bay Đông Tác thuộc tỉnh/thành phố nào của Duyên hải Nam Trung Bộ?

- A. Phú Yên. B. Quảng Ngãi. C. Bình Định. D. Khánh Hòa.

Câu 53: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 23, cho biết quốc lộ số 8 đi qua cửa khẩu nào sau đây?

- A. Cầu Treo. B. Cha Lo. C. Tây Trang. D. Nậm Cắn.

Câu 54: Các nhà máy nhiệt điện chạy bằng than ít phát triển ở phía Nam nước ta vì

- A. xây dựng ban đầu đòi hỏi vốn đầu tư lớn. B. nhu cầu về điện không cao như miền Bắc.
C. xa nguồn nguyên liệu. D. gây ô nhiễm môi trường.

Câu 55: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 14, cho biết lát cắt A - B có hướng nào sau đây?

- A. Đông - Tây. B. Bắc - Nam.
C. Tây Bắc - Đông Nam. D. Tây Nam - Đông Bắc.

Câu 56: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, cho biết tỉnh nào sau đây **không** tiếp giáp Lào?

- A. Điện Biên. B. Sơn La. C. Kon Tum. D. Gia Lai.

Câu 57: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 21, cho biết các trung tâm công nghiệp nào sau đây có quy mô từ 9 - 40 nghìn tỉ đồng của Đồng bằng Sông Cửu Long?

- A. Cần Thơ, Cà Mau. B. Sóc Trăng, Long Xuyên.
C. Cần Thơ, Mỹ Tho. D. Cà Mau, Kiên Lương.

Câu 58: Công nghiệp khai thác dầu khí thuộc nhóm ngành nào sau đây?

- A. Sản xuất điện. B. Công nghiệp nhiệt điện.
C. Sản xuất hàng tiêu dùng. D. Khai thác nguyên nhiên liệu.

Câu 59: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 27, cho biết khu kinh tế biển Hòn La thuộc tỉnh nào sau đây?

- A. Thanh Hóa. B. Quảng Bình. C. Hà Tĩnh. D. Nghệ An.

Câu 60: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 17, cho biết tỉnh/thành phố nào sau đây có GDP bình quân trên đầu người từ 15 đến 18 triệu đồng ?

- A. Bình Định. B. Khánh Hòa. C. Đà Nẵng. D. Cà Mau.

Câu 61: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 29, cho biết trung tâm công nghiệp nào sau đây có ngành hóa chất, phân bón?

- A. Cà Mau. B. Sóc Trăng. C. Rạch Giá. D. Long Xuyên.

Câu 62: Phát biểu nào sau đây đúng về chuyển dịch cơ cấu lãnh thổ kinh tế của nước ta hiện nay?

- A. Hình thành các vùng động lực phát triển kinh tế.
B. Tỷ trọng khu vực công nghiệp và xây dựng tăng.
C. Nhiều loại hình dịch vụ mới ra đời và phát triển.
D. Lĩnh vực kinh tế then chốt do Nhà nước quản lí.

Đề thi thử THPT quốc gia 2022 môn Địa có đáp án TX Quảng Trị lần 2

Câu 63: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 15, đô thị nào sau đây là đô thị loại 2?

- A. Hải Phòng. B. Huế. C. Quy Nhơn. D. Đồng Hới.

Câu 64: Xu hướng nổi bật nhất của ngành chăn nuôi nước ta hiện nay là

- A. ứng dụng tiên bộ khoa học và kĩ thuật. B. đang tiến mạnh lên sản xuất hàng hóa.
C. tăng tỉ trọng sản phẩm không giết thịt. D. phát triển mạnh dịch vụ về giống, thú y.

Câu 65: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 25, cho biết trung tâm du lịch nào sau đây thuộc cấp vùng?

- A. Huế. B. Hải Phòng. C. Đà Nẵng. D. Hà Nội.

Câu 66: Biện pháp nào sau đây được sử dụng trong bảo vệ đất ở đồng bằng nước ta?

- A. canh tác hợp lí, chống ô nhiễm đất đai. B. thực hiện kĩ thuật canh tác trên đất dốc.
C. áp dụng biện pháp nông - lâm kết hợp. D. tổ chức định canh định cư cho người dân.

Câu 67: Cho bảng số liệu: **DÂN SỐ VÀ TỔNG SẢN PHẨM TRONG NƯỚC (GDP) CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA NĂM 2018**

(Đơn vị: Tỷ đô la Mỹ)

Quốc gia	Phi-lip-pin	Cam-pu-chia	Lào	Mi-an-ma
Dân số (triệu người)	107,0	16,0	7,1	54,0
GDP (tỷ đô la Mỹ)	331	24,5	17,9	71,2

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2018, NXB Thống kê 2020)

Theo bảng số liệu, cho biết quốc gia nào có GDP bình quân trên đầu người cao nhất?

- A. Mi-an-ma. B. Cam-pu-chia. C. Lào. D. Phi-lip-pin.

Câu 68: Biện pháp chủ yếu để giải quyết tình trạng thiếu việc làm ở nông thôn nước ta hiện nay là

- A. tập trung thâm canh tăng vụ.
B. đa dạng hóa các hoạt động kinh tế ở nông thôn.
C. ra thành phố tìm kiếm việc làm.
D. mở các lớp dạy nghề ở nông thôn.

Câu 69: Ngành công nghiệp nước ta tiếp tục được đầu tư đổi mới trang thiết bị và công nghệ chủ yếu nhằm

- A. phù hợp tình hình phát triển thực tế của đất nước.
B. đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế.
C. nâng cao về chất lượng và hạ giá thành sản phẩm.
D. đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước.

Câu 70: Nước ta phát triển nhiều loại hình du lịch chủ yếu do

- A. tài nguyên du lịch phong phú, nhu cầu của du khách tăng.
B. nhu cầu của du khách tăng và điều kiện phục vụ đa dạng.
C. định hướng ưu tiên phát triển du lịch và tăng vốn đầu tư.
D. nâng cao trình độ lao động và hiện đại hóa cơ sở lưu trú.

Câu 71: Yếu tố nào sau đây là chủ yếu làm cho kim ngạch nhập khẩu của nước ta tăng nhanh trong những năm gần đây?

- A. Quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa được đẩy mạnh.
B. Việc hợp tác kinh tế, kĩ thuật với các nước được tăng cường.
C. Nhiều thành phần kinh tế tham gia hoạt động ngoại thương.
D. Đời sống dân cư nâng cao hướng vào dùng hàng nhập ngoại.

Câu 72: Việc sử dụng hợp lí và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long chủ yếu nhằm mục đích

- A. giảm ảnh hưởng nặng nề của các loại thiên tai gia tăng.
B. chống biến đổi khí hậu, tăng diện tích rừng đầu nguồn.
C. phân hóa lãnh thổ sản xuất, thu hút vốn và tạo việc làm.

D. khai thác hiệu quả thế mạnh, nâng cao vị thế của vùng.

Câu 73: Giải pháp chủ yếu thúc đẩy sự phát triển các khu kinh tế ven biển ở Bắc Trung Bộ là

- A.** phát triển nguyên liệu, khai thác hợp lý tài nguyên, bảo vệ môi trường.
- B.** đảm bảo năng lượng, mở rộng diện tích, tạo thêm nhiều sản phẩm mới.
- C.** thu hút đầu tư, trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật, đào tạo nguồn lao động.
- D.** hiện đại hóa cơ sở hạ tầng, mở rộng thị trường, tăng cường xuất khẩu.

Câu 74: Cho bảng số liệu sau:

DOANH THU DU LỊCH PHÂN THEO THÀNH PHẦN KINH TẾ CỦA NƯỚC TA
GIAI ĐOẠN 2007 – 2019

(Đơn vị: Tỷ đồng)

Năm	2007	2009	2012	2019
Khu vực Nhà nước	2 972,2	3 638,8	6 346,6	4 803,1
Khu vực Ngoài Nhà nước	3 323,3	4 970,7	10 333,0	22 452,5
Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài	1 416,5	1 668,9	2 173,3	3 188,5

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2019, NXB Thống kê, 2020)

Theo bảng số liệu, để thể hiện sự chuyển dịch cơ cấu doanh thu du lịch phân theo thành phần kinh tế của nước ta của nước ta giai đoạn 2007 - 2019, dạng biểu đồ nào sau đây là thích hợp nhất?

- A.** Kết hợp.
- B.** Tròn.
- C.** Miền.
- D.** Đường.

Câu 75: Các vùng trên lãnh thổ nước ta khác nhau về chế độ mưa chủ yếu do tác động của

- A.** gió tây nam thổi vào mùa hạ, vị trí địa lí, độ cao và hướng các dãy núi.
- B.** gió mùa Tây Nam, gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến, vị trí địa lí.
- C.** gió mùa Đông Bắc, Tín phong bán cầu Bắc, vị trí địa lí và địa hình núi.
- D.** Tín phong bán cầu Bắc, hoạt động của gió mùa, vị trí địa lí và địa hình.

Câu 76: Việc thu hút vốn đầu tư vào phát triển công nghiệp ở Duyên hải Nam Trung Bộ có ý nghĩa chủ yếu là

- A.** nâng cao vai trò trung chuyên, phát triển kinh tế mở.
- B.** khắc phục được thiếu nguyên liệu, nguồn năng lượng.
- C.** thúc đẩy hình thành khu công nghiệp và khu chế xuất.
- D.** khai thác tốt các thế mạnh sẵn có, giải quyết việc làm.

Câu 77: Biện pháp chủ yếu đẩy mạnh sản xuất cây công nghiệp ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A.** chuyển dịch cơ cấu kinh tế, hình thành vùng chuyên canh.
- B.** hoàn thiện và đồng bộ cơ sở vật chất kỹ thuật, giao thông.
- C.** đào tạo và hỗ trợ việc làm, phân bố lại dân cư và lao động.
- D.** tập trung đầu tư, phát triển chế biến, mở rộng thị trường.

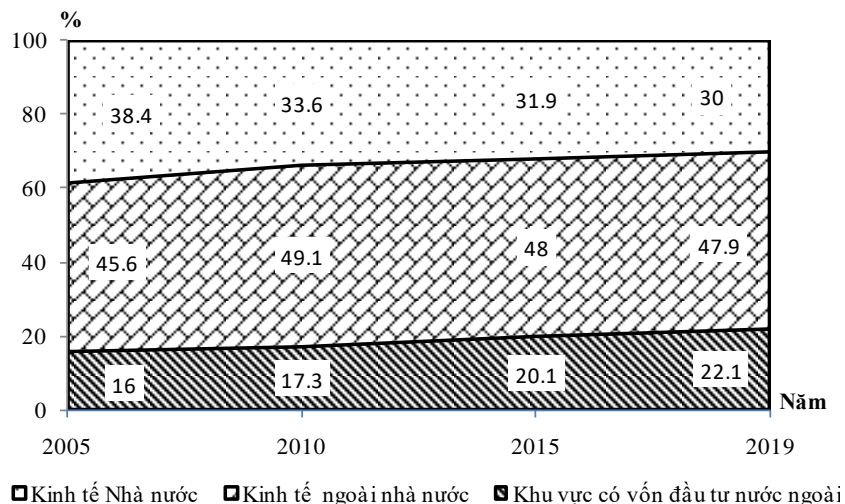
Câu 78: Giải pháp chủ yếu nhằm hạn chế rủi ro trong sản xuất cây công nghiệp và góp phần sử dụng hợp lý tài nguyên ở vùng Tây Nguyên là

- A.** hoàn thiện quy hoạch các vùng chuyên canh, đẩy mạnh chế biến cây công nghiệp.
- B.** đẩy mạnh phát triển cây công nghiệp, đi đôi với bảo vệ rừng và phát triển thủy lợi.
- C.** đa dạng cơ cấu cây trồng, đẩy mạnh công nghiệp chế biến và đẩy mạnh xuất khẩu.
- D.** đảm bảo cơ sở lương thực cho dân, đẩy mạnh chế biến nâng cao chất lượng sản phẩm

Câu 79: Đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ ở Đồng bằng sông Hồng có ý nghĩa chủ yếu nào sau đây?

- A.** Nâng cao hiệu quả kinh tế, giải quyết việc làm tại chỗ.
- B.** Thu hút đầu tư, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế.
- C.** Khai thác tốt thế mạnh, đa dạng hóa hoạt động sản xuất
- D.** Thúc đẩy phân hóa lãnh thổ, khai thác hợp lý tự nhiên.

Câu 80: Cho biểu đồ về GDP của nước ta, giai đoạn 2005 – 2019:



(Số liệu theo Niên giám thống kê Việt Nam 2019, NXB Thống kê, 2020)

Biểu đồ thể hiện nội dung nào sau đây?

- A. Quy mô, cơ cấu GDP phân theo thành phần kinh tế của nước ta.
- B. Thay đổi quy mô GDP phân theo thành phần kinh tế của nước ta.
- C. Chuyển dịch cơ cấu GDP phân theo thành phần kinh tế của nước ta.
- D. Tốc độ tăng trưởng GDP phân theo thành phần kinh tế của nước ta.

----- **HẾT** -----

- Thí sinh được sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam do NXB Giáo dục Việt Nam phát hành từ năm 2009 đến nay.

- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.